

Bản án số: **185/2022/HS-ST**

Ngày: 22 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Văn Dân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 194/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 298/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Thanh H; sinh năm 1981, tại CM; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Ấp XC, xã HT, thành phố CM, tỉnh CM; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Việt Hg và bà Dương Ngọc A; có vợ Trần Thị H và 01 con sinh năm 2008. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 08/12/2016, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số: 257/2016/HSST). Ngày 21/7/2017, chấp hành xong hình phạt tù; nộp án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 9/2017.

Nhân thân: Ngày 24/02/2005, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 48/ST-HS). Ngày 01/8/2005, chấp hành xong hình phạt tù; nộp án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 7/2009.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2022 đến nay. (có mặt)

**- Bị hại:** Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 2 Quốc lộ 22, ấp PL, xã PT, huyện CC, TP.HCM. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 20 phút, ngày 22/11/2017, Phạm Thanh H đi bộ quanh khu vực nhà lồng B chợ BD, Phường BA, Quận Y, TP.HCM tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến trước vựa Trí Nguyệt B2-112, nhà lồng B chợ BD, H thấy có 05 bịch nylon (mỗi bịch chứa 10kg củ cải đỏ). H lén lút đi đến xách 02 bịch củ cải trên hai tay rồi bỏ đi thì bị chủ vựa là anh Đỗ Văn T và anh Ngô Trọng Huyện (người làm công cho anh T) phát hiện và bắt giữ H giao đến Công an Phường 7, Quận 8 trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thụ lý theo thẩm quyền. Qua xác minh xác định H thuộc diện sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định nên ngày 23/11/2017, Công an Quận 8 bàn giao Phạm Thanh H cho Công an Phường 7, Quận 8 làm thủ tục đưa vào Trung tâm hỗ trợ xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định trưng cầu định giá đối với 20kg củ cải đỏ. Ngày 27/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: Trị giá của 20kg củ cải đỏ là 900.000 (chín trăm nghìn) đồng. Qua xác minh về lý lịch, nhân thân, Phạm Thanh H đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên ngày 09/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Thanh H để điều tra về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong gia đoạn điều tra, Phạm Thanh H đã bỏ trốn nên ngày 09/6/2018, Công an Quận 8 ra Quyết định truy nã đối với H. Đến ngày 23/8/2022, Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ và bàn giao Phạm Thanh H cho Trung tâm hỗ trợ xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. Qua quá trình kiểm tra tiếp nhận, Trung tâm hỗ trợ xã hội Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện H là đối tượng bị truy nã nên thông báo và bàn giao H cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8.

Về xử lý vật chứng: Ngày 22/11/2017, Công an Phường 7, Quận 8 đã lập biên bản trả lại tài sản là 20kg củ cải đỏ cho anh Đỗ Văn T. Quá trình điều tra, anh T không có yêu cầu Phạm Thanh H bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị

cáo Phạm Thanh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 02 giờ 20 phút, ngày 22/11/2017, tại trước vựa Trí Nguyệt B2-112, nhà lồng B chợ BĐ, Phường BA, Quận Y, TP.HCM, bị cáo Phạm Thanh H có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Đỗ Văn T 20kg củ cải đỏ, tổng trị giá là 900.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...*

*b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 08/12/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, đây là tình tiết định tội của tội “Trộm cắp tài sản”.

Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phạm Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã, điều này đã gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng; ngày 24/02/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau kết án 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù không coi là án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, thái độ chấp hành pháp luật không tốt. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân và thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt là 20kg củ cải đỏ đã được thu hồi trả cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2022.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Thanh H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**